**CÂU 20: Kháng chiến toàn quốc (19/12/1946)**

Học sinh cần nắm: Hoàn cảnh dẫn đến KC toàn quốc, nội dung đường lối KC của Đảng và các cuộc chiến đấu ở các đô thị…

* **Kháng chiến toàn quốc (19/12/1946):**

***@ .Hoàn cảnh (Nguyên nhân? Vì sao…):***

Sau ngày kí Hiệp định sơ bộ 6/3 và Tạm ước 14/9/1946, thực dân Pháp vẫn tìm cách xâm lược nước ta. Cụ thể:

+ Tháng 11/1946, chúng khiêu khích, tiến công ta ở Nam bộ, chiếm đóng Hải Phòng, Lạng Sơn và nhất là ở Hà Nội.

+ Ngày 18/12/1946, Pháp gửi tối hậu thư đòi chính phủ ta trong 2 ngày phải giải tán lực lượng và giao quyền kiểm soát thủ đô Hà nội cho chúng.

=> Trước hành động xâm lược trên, ngày 19/12/1946 Ban thường vụ Trung ương Đảng họp quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.

***@ .Nội dung Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh:***

“…Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ…”

* **Nội dung đường lối kháng chiến của Đảng:**

Bản chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng (12/12/1946), “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/12/1946) và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Trường Chinh (9/1947)\_ Chính là đường lối kháng chiến của Đảng: toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

* **Cuộc chiến đấu ở đô thị** **(sau 19/12/1946).**

Chủ yếu ở Hà Nội: thành lập Trung đoàn Thủ đô. Sau 2 tháng chiến đấu, đến ngày 17/2/1947 quân ta đã rút ra căn cứ an toàn.

=> Kết quả và Ý nghĩa: Pháp bị giam chân trong thành phố, bị tiêu hao nhiều sinh lực, kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh không thực hiện được và tạo điều kiện cho ta bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

***20/. Kháng chiến toàn quốc (19/12/1946):***

**Câu 70: Sau khi kí Hiệp định Sơ bộ (6/3) và Tạm ước (14/9/1946), thái độ của thực dân Pháp là**

A. thực hiện nghiêm chỉnh Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước đã kí kết.

B. rút quân về nước, không tham chiến ở Việt Nam.

C. đẩy mạnh việc chuẩn bị chiến tranh xâm lược nước ta một lần nữa.

D. tiếp tục đề nghị đàm phán với ta để giải quyết cuộc chiến tranh ở Việt Nam.

**Câu 71: Sau Tạm ước (14/9/1946), ở miền Bắc quân Pháp khiêu khích tiến công quân ta ở những đâu?**

A. Hà Nội, Bắc Ninh. B. Hải Phòng, Quảng Ninh.

C. Lạng Sơn, Thái Nguyên. D. Hải Phòng, Lạng Sơn.

**Câu 72: Hành động trắng trợn nhất thể hiện thực dân Pháp đã bội ước tiến công ta là**

A. ở Nam Bộ và Trung Bộ, Pháp tập trung quân tiến công các cơ sở cách mạng.

B. ở Bắc Bộ thực dân Pháp đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn.

C. ở HàNội, thực dân Pháp liên tiếp gây những cuộc xung đột vũ trang.

D. gửi tối hậu thư đòi ta giải tán lực lượng, giao quyền kiểm soát thủ đô cho Pháp.

**Câu 73: Hội nghị bất thường mở rộng Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tại Vạn Phúc (Hà Đông, ngày 18 và 19/12/1946) đã có quyết định quan trọng nào?**

A. Chấp nhận tối hậu thư của Pháp. B. Phát động cả nước kháng chiến.

C. Kí với Pháp bản hiệp định mới. D. Ra Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”.

**Câu 74: Thiện chí của ta thể hiện trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh là gì?**

A. Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng.

B. Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã kí Hiệp định Sơ bộ.

C. Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ.

D. Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng nên đã kí Hiệp định Sơ bộ.

**Câu 75: “Chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới”. Điều gì nói lên sự thật đó?**

A. Pháp và Trung Hoa Dân quốc kí hòa ước Hoa- Pháp (28/2/1946) để Pháp ra miền Bắc.

B. Pháp đánh chiếm Hải Phòng (27/11/1946).

C. Pháp gửi tối hậu thư đòi ta giải tán lực lượng, giao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng.

D. Ở HàNội, thực dân Pháp liên tiếp gây những cuộc xung đột vũ trang.

**Câu 76: Khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến “Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” đã thể hiện**

A. tinh thần quyết tâm bảo vệ độc lập tự do của dân tộc.

B. tính chất lâu dài, gian khổ của cuộc kháng chiến.

C. mục đích kháng chiến vì độc lập tự do.

D. thiện chí hòa bình của dân tộc Việt Nam.

**Câu 77: Sau thời kì đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng từ tháng 9/1945 đến tháng 12/1946, đất nước ta bước vào thời kì nào?**

A. Xây dựng phát triển kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

B. Đấu tranh chống các thế lực thù địch.

C. Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược.

D. Tiếp tục đấu tranh chống Pháp và Trung Hoa Dân quốc.

**Câu 78: Ngày 12/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ta ra chỉ thị**

A. Kháng chiến kiến quốc. B. Kháng chiến toàn diện.

C. Toàn dân kháng chiến. D. Kháng chiến trường kì.

**Câu 79: Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi" là của ai?**

A. Hồ Chí Minh. B. Trường Chinh. C. Phạm Văn Đồng. D. Võ Nguyên Giáp.

**Câu 80: Nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta *không* được thể hiện trong văn kiện nào?**

A. Bản Chỉ thị Toàn dân kháng chiếncủa Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

B. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiếncủa Chủ tịch Hồ Chí Minh.

C. Tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợicủa Tổng Bí thư Trường Chinh.

D. Chỉ thị của Đảng “Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của Pháp” lên Việt Bắc.

**Câu 81: Văn kiện nào trình bày đầy đủ nhất đường lối kháng chiến của Đảng ta?**

A. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Bản chi thị toàn dân kháng chiến của Ban thường vụ Trung ương Đảng.

C. Tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi của Trường Chinh.

D. Bản Tuyên ngôn độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 82: Nội dung của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1945- 1954) là**

A. toàn diện, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ quốc tế.

B. trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ quốc tế.

C. tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ quốc tế.

D. toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ quốc tế.

**Câu 83: Đường lối kháng chiến của Đảng nêu rõ tính chất của cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp là**

A.dân tộc dân chủ nhân dân. B. kháng chiến toàn dân, toàn diện.

C. chiến tranh tự vệ chính nghĩa. D. thực hiện hòa bình thống nhất đất nước.

**Câu 84: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng xác định phương châm của cuộc kháng chiến toàn quốc là**

A.tiến ăn chắc, đánh ăn chắc, không chắc thắng thì không đánh.

B. trường kì và tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

C. đánh nhanh, thắng nhanh, tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân Pháp tiến bộ.

D. phải tập trung nhanh nhất lực lượng và binh khí để đánh Pháp.

**Câu 85: Một trong những nội dung của đường lối kháng chiến chống thực Pháp do Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra (12/1946) là (MH 20)**

A. kháng chiến toàn dân. B. khởi nghĩa toàn dân.

C. củng cố nền quốc phòng toàn dân. D. xây dựng nền an ninh nhân dân.

**Câu 86: Đường lốí kháng chiến toàn diện của ta diễn ra trên các mặt trận: Quân sự, chính trị, kinh tế, ngoại giao. Vậy chủ yếu là quyết định của mặt trận nào?**

A. Quân sự. B. Chính trị. C. Kinh tế. D. Ngoại giao.

**Câu 87: Sự kiện nào là tín hiệu tiến công của quân ta mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp?**

A. Hội nghị bất thường Ban chấp hành Trung ương Đảng ngày 18 và 19/12/1946.

B. Công nhân nhà máy điện Yên Phụ - Hà Nội phá máy, tắt điện vào 20 giờ, 19/12/1946.

C. Chỉ thị Toàn dân kháng chiếnngày 12/12/1946.

D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiếnđược ban hành.

**Câu 88: Nơi nào hưởng ứng “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” đầu tiên?**

A. Hà Nội. B. Nam Định. C. Huế. D. Sài Gòn.

**Câu 89: Trong thời kì đầu kháng chiến chống Pháp, thành phố nào đã kìm được chân địch lâu nhất?**

A. Hà Nội. B. Nam Định. C. Huế. D. Đà Nẵng.

**Câu 90: Lực lượng quân sự nào của ta được thành lập và chiến đấu ở Hà Nội trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến cuối năm 1946- đầu năm 1947?**

A. Trung đoàn thủ đô. B. Việt Nam giải phóng quân.

C. Cứu quốc quân. D. Dân quân du kích.

**Câu 91: Cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam tại các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 có nhiệm vụ trọng tâm là** **(MH19)**

A.giữ thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

B. giam chân quân Pháp một thời gian.

C. phá hủy toàn bộ phương tiện vật chất của Pháp.

D. tiêu diệt toàn bộ binh lực Pháp.

**Câu 92: Cuộc chiến đấu của quân dân Hà Nội (từ 19/12/1946 đến 17/2/1947) đã (MH18)**

A. đẩy quân Pháp rơi vào tình thế phòng ngự bị động.

B. tiêu diệt được một bộ phận sinh lực của quân Pháp.

C. giải phóng được một địa bàn chiến lược quan trọng.

D. buộc thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài.

**Câu 93: Cuộc chiến đấu ở các đô thị đã phá tan được âm mưu nào của Pháp ?**

A. Đánh nhanh, thắng nhanh. B. Đánh úp.

C. Dùng người Việt trị người Việt. D. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

**Câu 94: Ý nào *không* phản ánh đúng mục đích của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ ngày 19/12/1946 đến tháng 2/1947?**

A. Giam chân địch ở các đô thị. B. Kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

C. Tiêu diệt một bộ phận quân Pháp. D. Tạo điều kiện cho kháng chiến lâu dài.

**Câu 95: Tác dụng lớn nhất của cuộc chiến đấu ở các đô thị từ 12/1946 đến 2/1947 là**

A. giam chân địch ở các đô thị.

B. phá tan âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.

C. bảo đảm cho cơ quan đầu não rút về chiến khu an toàn.

D. tiêu diệt được nhiều sinh lực định.

**CÂU 21:** **Chiến dịch Việt Bắc 1947**

Học sinh cần nắm: Hoàn cảnh dẫn đến âm mưu của Pháp, chủ trương của ta, DB, KQ và ý nghĩa của chiến dịch

* **Âm mưu của Pháp:**

+ Tháng 3/1947, Bôlae được cử làm Cao ủy Đông Dương đã vạch ra kế hoạch tấn công lên Việt Bắc, nhằm kết thúc chiến tranh nhanh chóng.

+ Ngày 7/10/1947, Pháp cho 12.000 quân tấn công lên Việt Bắc:

- Cho quân nhảy dù xuống Bắc Cạn, Chợ Mới.

- Đồng thời, cho hai cách quân làm thành 2 gọng kìm theo đường số 4 và sông Lô.

* **Chủ trương của ta:**

Đảng ra chỉ thị “Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của Pháp”.

* **Diễn biến:**

*+* Ta bao vây, tập kích quân nhảy dù ở Bắc Cạn, Chợ Mới.

+ Bẻ gãy 2 gọng kìm:

- Đường bộ (hướng Đông): chặn đánh trên đường số 4, tiêu biểu ở đèo Bông Lau.

- Đường thủy (hướng Tây): phục kích ở Đoan Hùng, Khe Lau.

+ Truy kích địch rút chạy khỏi Việt Bắc. Ngày 19/12/1947, kết thúc chiến dịch.

* **Kết quả:**

+ *Tiêu diệt 6.000 tên địch.*

+ Căn cứ địa Việt Bắc được giữ vững, cơ quan đầu não an toàn.

* **Ý nghĩa:**

Đưa cuộc kháng chiến chuyển sang giai đoạn mới, buộc Pháp phải thay đổi chiến lược từ “đánh nhanh, thắng nhanh” chuyển sang “đánh lâu dài” với ta.

***21/. Việt Bắc 1947:***

**Câu 96: Đầu năm 1947, để tiếp tục thực hiện âm mưu đánh nhanh thắng nhanh, thực dân Pháp đã đề ra kế hoạch**

A. tiến công Việt Bắc. B. tiến công thủ đô Hà Nội.

C. tiến công biên giới. D. khóa chặt biên giới Việt - Trung.

**Câu 97: Vì sao Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc?**

A. Phá căn cứ địa chính của cả nước, tiêu diệt cơ quan đầu nãocủa ta.

B. Phá hậu phương kháng chiến, triệt phá đường tiếp tế.

C.Giành thắng lợi quân sự quyết định, kết thúc nhanh chiến tranh.

D. Để tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiếncủa ta.

**Câu 98: Thực dân Pháp mở cuộc tiến công lên Việt Bắc thu- đông năm 1947 nhằm**

A. nhanh chóng kết thúc chiến tranh. B. buộc ta phải đàm phán.

C. giành thắng lợi về quân sự để rút về nước. D. khóa chặt biên giới Việt - Trung.

**Câu 99: Tướng nào của Pháp mở cuộc hành quân đánh lên Việt Bắc vào năm 1947?**

A. Lơcơléc. B. Bôlaéc. C. Đácgiăngliơ. D. Rơve.

**Câu 100: Thực dân Pháp huy động 12.000 quân tinh nhuệ và hầu hết máy bay ở Đông Dương, chia thành 3 cánh, mở cuộc tấn công**

A. Bắc Cạn. B. Lạng Sơn. C. Cao Bằng. D. Việt Bắc.

**Câu 101: Khi tiến công Việt Bắc, thực dân Pháp sử dụng chiến thuật**

A. nhảy dù xuống phía bắc, tạo thế gọng kìm phía đông, phía tây, để bao vây Việt Bắc.

B. dùng không quân ném bom vào toàn bộ căn cứ địa Việt Bắc của ta.

C.sử dụng phổ biến các chiến thuật mới do Mĩ chỉ đạo.

D. dựa vào ưu thế quân sự mở cuộc tiến công đồng loạt quy mô lên Việt Bắc.

**Câu 102: Khi thực dân Pháp mở cuộc tiến công lên Việt Bắc năm 1947, Trung ương Đảng ra chỉ thị nào?**

A. Phải chủ động đón đánh địch ở mọi nơi chúng xuất hiện.

B. Chủ động giữ thế phòng ngự chiến lược trên chiến trường.

C. Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của Pháp.

D. Nhanh chóng triển khai lực lượng tiêu diệt địch.

**Câu 103: “Ở hướng đông, quân ta phục kích chặn đánh địch trên đường số 4,** **cản bước tiến của chúng, tiêu biểu là trận đánh phục kích đường....”**

A. đèo Bông Lau. B. Bắc Cạn, chợ Mới, chợ Đồn.

C. Đoan Hùng, Khe Lau. D. Chiêm Hoá, Tuyên Quang.

**Câu 104: Điền các địa danh trong chiến dịch Việt Bắc vào chỗ trống trong câu sau đây: “Trên sông Lô, quân và dân ta phục kích tại….”**

A. Bông Lau, Khe Lau. B. Đoan Hùng, Bông Lau.

C. Đoan Hùng, Khe Lau. D. Đoan Hùng, Bông Lau, Khe Lau.

**Câu 105: Chiến dịch nào dưới đây thể hiện cách đánh du kích ngắn ngày của ta?**

A. Cuộc chiến đấu ở các đô thị. B. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947.

C. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950. D. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 106: Kết quả lớn nhất của quân và dân ta đạt được trong chiến dịch Việt Bắc là gì?**

A. Căn cứ địa Việt Bắc được giữ vững, cơ quan đầu não an toàn.

B. Bộ đội của ta được trưởng thành lên trong chiến đấu.

C.Loại khỏi vòng chiến đấu 6000 tên địch.

D. Làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh,buộc Pháp chuyển sang đánh lâu dài.

**Câu 107: Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 là chiến dịch**

A. phản công lớn đầu tiên của quân ta trong kháng chiến chống Pháp.

B. phòng ngự tích cực của quân dân ta trong kháng chiến chống Pháp.

C.phản công đầu tiên của quân ta trên các chiến trường chính.

D. tiến công lớn đầu tiên của quân ta trong kháng chiến chống Pháp.

**Câu 108: Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947 của quân dân Việt Nam đã (TN 20). *(Có 1 đề hỏi và đáp án giống vậy.)***

A. làm thất bại chiến tranh tổng lực. B. làm thất bại chiến tranh cục bộ.

C. làm thất bại chiến tranh đặc biệt. D. cho thấy bộ đội chủ lực ngày càng trưởng thành.

**Câu 109: Chiến thắng Việt Bắc thu- đông năm 1947 của quân dân Việt Nam đã (TN 20). *(Có 1 đề hỏi và đáp án giống vậy.)***

A. làm thất bại chiến tranh cục bộ. B. làm thất bại chiến tranh tổng lực.

C. làm thất bại chiến tranh đặc biệt. D. bảo vệ an toàn cơ quan đầu não kháng chiến.

**Câu 110: Chiến thắng Việt Bắc năm 1947 của quân dân Việt Nam đã buộc thực dân Pháp chuyển từ chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” sang**

A. phòng ngự. B. đánh phân tán. C. đánh tiêu hao. D. đánh lâu dài.

**Câu 111: Ý nghĩa quan trọng nhất của chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947 là**

A. chứng tỏ sự trưởng thành vượt bậc của quân đội ta.

B. cuộc phản công lớn đầu tiên của quân dân ta giành thắng lợi.

C. chứng tỏ khả năng của quân ta có thể đẩy lùi những cuộc tiến công quân sự lớn của địch.

D. Buộc Pháp chuyển từ chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” sang đánh lâu dài với ta.

**Câu 112: Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng ý nghĩa thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc thu- đông năm 1947? (TN18)**

A. Chứng tỏ sự đúng đắn trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng.

B. Buộc thực dân Pháp phải chuyển từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh lâu dài.

C. Quân đội Việt Nam giành được quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

D. Mở ra giai đoạn phát triển mới trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

**CÂU 22: Chiến dịch Biên giới 1950**

Học sinh cần nắm: Hoàn cảnh dẫn đến âm mưu của Pháp, chủ trương của ta, DB, KQ và ý nghĩa của chiến dịch

* **Hoàn cảnh và Âm mưu của Pháp:**

***@ .Thuận lợi:***

+ Ngày 1/10/1949, cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

+ Đầu năm 1950, các nước xã hội chủ nghĩa công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.

***@ .Khó khăn:***

Tháng 5/1949, với sự viện trợ của Mĩ, Pháp đã đề ra kế hoạch Rơve, nhằm:

+ Khóa chặt Biên giới Việt- Trung, bằng cách lập hệ thống phòng ngự đường số 4

+ Lập hành lang Đông - Tây, để chia cắt Việt Bắc với khu 3 và 4.

+ Chuẩn bị tấn công lên Việt Bắc lần hai.

* **Chủ trương của ta:**

Tháng 6/1950, Đảng quyết định chủ động mở chiến dịch Biên giới nhằm: *(khẩu hiệu tất cả cho chiến dịch được toàn thắng).*

+ Tiêu diệt sinh lực địch.

+ Khai thông Biên giới mở đường sang Trung Quốc và thế giới.

+ Củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

* **Diễn biến:**

+ Ngày 16/9/1950, ta tấn công Đông Khê, sau 2 ngày chiếm được.

*+* Thất Khê bị uy hiếp, cao Bằng bị cô lập, Pháp phải rút quân khỏi Cao Bằng theo đường số 4.

+ Ta mai phục, chặn đánh nhiều nơi trên đường số 4, buộc Pháp hốt hoảng phải rút chạy ở Thất Khê, Na Sầm…

+ Ngày 22/10/1950, chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi.

* **Kết quả:**

+ *Ta tiêu diệt hơn 8.000 tên địch…*

+ Khai thông Biên giới Việt - Trung và chọc thủng “hành lang Đông - Tây”.

+ Căn cứ Việt Bắc được củng cố, mở rộng. Kế hoạch Rơve bị phá sản (quan trọng).

* **Ý nghĩa:**

+ Đường liên lạc của ta với các nước xã hội chủ nghĩa được khai thông.

+ Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến. Ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc bộ (quan trọng).

***22/. Biên giới 1950:***

**Câu 113: Thuận lợi mới đối với cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta từ cuối năm 1949- đầu năm 1950 là gì?**

A. Pháp thất bại trong việc thực hiện kế hoạch cũ và phải đề ra kế hoạch Rơve.

B. Trung Quốc, Liên Xô, các nước XHCN đã công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.

C. Pháp sa lầy trong cuộc chiến tranh Đông Dương và ngày càng lệ thuộc vào Mĩ.

D. Nhân dân đặt niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ.

**Câu 114: Nước đầu tiên công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ Việt Nam là**

A. Liên Xô. B. Trung Quốc. C. Lào. D. Campuchia.

**Câu 115: Đến đầu 1950, cuộc kháng chiến của ta có nhiều thuận lợi, thuận lợi nào có liên quan nhiều nhất đối với chiến dịch Biên giới?**

A. Ngày 1/10/1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

B. Đầu 1950, các nước xã hội chủ nghĩa công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.

C. Phong trào phản đối chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp lên cao.

D. Cuộc kháng chiến của Lào và Campuchia phát triển mạnh.

**Câu 116: Yếu tố nào sau đây là mối lo sợ nhất mà Pháp - Mĩ thực hiện âm mưu “khoá cửa biên giới Việt- Trung” thiết lập “Hành lang Đông- Tây” chuẩn bị kế hoạch tấn công Việt Bắc lần thứ hai?**

A. Ngày 1/10/1949 cách mạng TQ thành công, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ra đời.

B. Cuộc kháng chiến của nhân dân Lào và Campuchia phát triển mạnh.

C. Phong trào phản đối chiến tranh Đông Dương của nhân dân Pháp lên cao.

D. Mĩ càng ngày can thiệp sâu và “dính líu trực tiếp” vào cuộc chiến tranh Đông Dương.

**Câu 117: Sau thất bại ở Việt Bắc 1947, Pháp ngày càng lệ thuộc vào Mĩ là do**

A. kinh tế, tài chính đang gặp khó khăn

B. phong trào phản đối chiến tranh Đông Dương của nhân dân Pháp lên cao.

C. phải cạnh tranh với các nước đế quốc khác.

D. ngày càng sa lầy trong chiến tranh xâm lược Đông Dương.

**Câu 118: Mĩ đồng ý viện trợ kinh tế, quân sự cho Pháp nhằm**

A. giúp Pháp nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

B. từng bước nắm quyền điều khiển chiến tranh Đông Dương.

C. giúp Pháp, đồng minh quan trọng của Mĩ.

D. ngăn chặn chủ nghĩa xã hội xuống Việt Nam, Đông Nam Á.

**Câu 119: Bước vào năm 1950, cuộc kháng chiến chống Pháp của ta gặp những khó khăn, thử thách mới nào?**

A. Chiến tranh Đông Dương ngày càng chịu tác động của hai phe TBCN và XHCN.

B. Mĩ can thiệp và “dính líu” trực tiếp vào chiến tranh Đông Dương.

C. Mĩ công nhận Chính phủ Bảo Đại (thành lập 7/1949).

D. Căn cứ địa Việt Bắc bị bao vây, vùng tự do của ta bị thu hẹp.

**Câu 120: Được sự giúp đỡ của Mĩ, tháng 5/1949, Chính phủ Pháp quyết định tấn công lên Việt Bắc lần hai với kế hoạch mới là**

A. kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh. B. kế hoạch Rơve.

C. kế hoạch Đờlat đơ Tátxinhi. D. kế hoạch Nava.

**Câu 121: Để thực hiện kế hoạch Rơve, thực dân Pháp đã**

A. tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4 và thiết lập “hành lang Đông - Tây”.

B. xây dựng hệ thống phòng ngự ở đồng bằng Bắc bộ và Trung du.

C. lập phòng tuyến “boong ke” và vành đai trắng xung quanh Trung du, đồng bằng Bắc bộ.

D. xây dựng hệ thống phòng ngự trên đường số 4 và ở đồng bằng Bắc bộ.

**Câu 122: Việc Pháp thực hiện kế hoạch Rơve đã gây những khó khăn gì cho ta?**

A. Khó khăn về kinh tế, tài chính.

B. Các nước khác không thể đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

C. Căn cứ địa bị bao vây, vùng tự do bị thu hẹp.

D. Làm lung lay ý chí chiến đấu của nhân dân ta.

**Câu 123: Để khắc phục khó khăn, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp phát triển lên một bước mới, tháng 6/1950, Đảng và Chính phủ đã có quyết định quan trọng nào?**

A. Mở chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

B. Đặt quan hệ ngoại giao và đề nghị Liên Xô giúp đỡ.

C. Đặt quan hệ ngoại giao và nhờ sự giúp đỡ của Trung Quốc.

D. Đàm phán với Chính phủ Pháp về việc kết thúc chiến tranh.

**Câu 124: Đảng, Chính phủ ta quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm**

A. tạo điều kiện để thúc đẩy cuộc kháng chiến của ta tiến lên một bước.

B. khai thông biên giới, mở đường sang Trung Quốc và thế giới.

C. tiêu diệt sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung, mở rộng căn cứ địa cách mạng.

D. để đánh bại kế hoạch Rơve.

**Câu 125: Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch. Khai thông Biên giới Việt- Trung. Củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc. Đó là 3 mục đích trong chiến dịch nào?**

A. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947. B. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.

C.Chiến dịch Hoà Bình,Tây Bắc. D. Chiến dịch Điên Biên Phủ.

**Câu 126: Nội dung nào sau đây *không* phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950? (TN19). *(có 2 đề hỏi giống nhau, chỉ thay đáp án:*** *Làm phá sản chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của Pháp. Tạo thế và lực cho cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán.)*

A. Phát huy thế chủ động chiến lược trên chiến trường Đông Dương.

B. Khai thông đường liên lạc với Trung Quốc và các nước trên thế giới.

C. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

D. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

**Câu 127: Nguồn động viên lớn nhất của bộ đội tham gia chiến dịch Biên giới là**

A. cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam có sự ủng hộ của quốc tế .

B. chính quyền dân chủ nhân dân từ trung ương đến cơ sở được tăng cường.

C. Chủ tịch Hồ Chí Minh ra trận để chỉ đạo chiến dịch và động viên bộ đội.

D. nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc đạt được nhiều thành tựu to lớn.

**Câu 128: Khẩu hiệu nào dưới đây được nêu ra trong chiến dịch Biên giới 1950?**

A. “Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của Pháp lên Việt Bắc”.

B. “Tất cả để đánh thắng giặc Pháp xâm lược”.

C.“Tất cả cho chiến dịch được toàn thắng”.

D. “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”.

**Câu 129: Trận đánh nào có tính chất quyết định trong chiến dịch Biên giới 1950?**

A. Trận đánh ở Cao Bằng. B. Trận đánh ở Đông Khê.

C. Trận đánh ở Thất Khê. D. Trận đánh ở Đình Lập.

**Câu 130: Thắng lợi nào trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đã làm cho cứ điểm của Pháp ở Thất Khê bị uy hiếp, Cao Bằng bị cô lập?**

A. Na Sầm. B. Đông Khê. C. Lạng Sơn. D. Đình Lập.

**Câu 131: Kết quả lớn nhất của ta trong chiến dịch Biên giới 1950 là gì?**

A. Loại khỏi vòng chiến đấu hơn 8000 quân địch.

B. Khai thông biên giới Việt- Trung, dài 750km.

C. Chọc thủng “hành lang Đông- Tây”.

D. Kế hoạch Rơve của Pháp bị phá sản.

**Câu 132: Trong thời kì 1945 - 1954, chiến thắng nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản kế hoạch Rơve của thực dân Pháp? (MH 20)**

A. Điện Biên Phủ năm 1954. B. Việt Bắc thu- đông năm 1947.

C. Trung Lào năm 1953. D. Biên giới thu- đông năm 1950.

**Câu 133: Ý nghĩa quan trọng nhất của chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950 là**

A. là chiến dịch tiến công lớn đầu tiên quân ta giành thắng lợi.

B. chứng tỏ quân đội ta đã trưởng thành.

C. Ta đã giành quyền chủ động về chiến lược trên toàn chiến trường Đông Dương.

D. mở ra bước phát triển mới: ta đã giành thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ).

**Câu 134: Với thắng lợi của chiến dịch nào trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945- 1954), quân đội Việt Nam giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ)? (MH 20)**

A. Biên giới thu - đông năm 1950. B. Việt Bắc thu - đông năm 1947.

C. Thượng Lào năm 1954. D. Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 135: Chiến dịch nào dưới đây là chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)? *(Hay: đã làm phá sản kế hoạch Rơve. Thể hiện cách đánh diệt viện của ta?)***

A. Thượng Lào năm 1954. B. Điện Biên Phủ năm 1954.

C. Việt Bắc thu - đông năm 1947. C. Biên giới thu - đông năm 1950.